

# MÙA XUÂN CAO ĐÀI

Hồng Phúc

Không biết từ lúc nào con người nhận ra mùa xuân, mùa đứng đầu trong bốn mùa, là mùa của sự hy vọng, của ước mơ để rồi mặc cho những dâu biển của cuộc đời, từ thế hệ này sang thế hệ khác, cứ mỗi lần năm hết, tết đến, một chu kỳ mới bắt đầu với mùa xuân dịu dàng đắm thắm nhưng đầy sức sống mãnh liệt, con người lại tạm gác bỏ những muộn phiền, lo toan, để mừng xuân, đón Tết và bừng lên hy vọng...

Một năm sắp sửa kết thúc, có nghĩa là thời gian cho cuộc sống mỗi con người nơi cõi tạm này đã bị rút ngắn thêm một đoạn. Nhưng thực tế, thế nhân không ai để ý đến điều đó, bởi vì ngay thời khắc chấm dứt năm cũ, một chu kỳ mới cũng bắt đầu bằng một mùa xuân tươi vui dịu dàng chứa chan hy vọng, một cái tết rộn rịp đang dần đến và ai ai cũng tất bật để chuẩn bị chào đón năm mới, có mấy ai có thì giờ để nghĩ như Tiên khai Nguyễn Trung Hậu:

*“Một kiếp phù sanh chẳng bấy lâu  
Loay hoay tóc bạc phủ lên đầu  
Việc đời mê mẫn chưa thu xếp  
Cái chết kề bên nghĩ phát rầu.”<sup>1</sup>*

---

1. Vĩnh Nguyên Tự, 01-01 Bính Ngọ (21-01-1966).

## I. Ý NGHĨA MÙA XUÂN ĐỐI VỚI THẾ NHÂN

Đối với người đời, mùa xuân luôn là thời gian dành cho con người những niềm hy vọng mới với những thay đổi mới ở phía trước, và người ta tin rằng những ngày đầu năm với mọi sự tốt đẹp sẽ là dấu hiệu cho một sự bắt đầu tốt đẹp cho cả một năm, vì vậy mà từ xưa đến nay, đối với các nước Á Đông, người giàu có đến kẻ thiếu thốn đều ráng lo cho được một cái tết đủ đầy vật chất, thậm chí phải dư thừa để cầu lấy vận may.

Con người càng văn minh, mùa xuân càng được con người quan tâm trân trọng. Tất cả đều dành cho mùa xuân, ngày tết; bao nhiêu công sức làm ra cả một năm lao động đều sẵn sàng để chi tiêu cho việc ăn tết, thưởng xuân.

Từ người giàu có, dư ăn dư để cho đến người nghèo phải kiếm ăn từng bữa thì vẫn có cùng suy nghĩ: Ngày đầu năm, tất cả mọi thứ đều phải được đẹp đẽ, mới mẻ, vật chất phải dư thừa để tạo điều may mắn tốt đẹp cho cả năm. Để rồi sau mấy ngày tết, con người lại đầu tắt mặt tối lao vào một cuộc mưu sinh mới bù đắp vào chỗ thiếu hụt do chi xài phí phạm cho việc thưởng xuân.

Trước tình người quá đỗi ưu ái đối với mùa xuân nhưng chỉ thiên về vật chất, Đức Thượng Đế chạnh lòng nhẩn hỏi:

*“Hỡi các con! Xuân hạ thu đông, bốn mùa thay đổi, thời tiết điều hòa cho vạn vật sanh trưởng thâm tàng. Mỗi bốn mùa, mỗi mùa đều mang đến cho vạn vật một công năng hữu hiệu để tiến hóa, nhưng sao các con chỉ lưu ý mỗi một mùa xuân? Hễ mỗi độ xuân về là các con lớn nhỏ tất tả liệu lo, nào thay cũ đổi mới, nào lễ lộc nghinh xuân, cùng nhau vui vầy chúc tụng. Có phải chẳng đây là một ước lệ ngàn xưa để lại cho các con, hay nó có ý nghĩa huyền nhiệm nào khác để các con phải quan tâm lưu ý? Nếu có, và các con*

*đã hiểu, thì lễ giao thừa nghinh xuân mới đủ đầy ý vị, và các con mới hưởng trọn ân xuân đạo đức của Thầy ban.”<sup>2</sup>*

Chính vì vậy mà khi nơi cõi trần ai con người ăn tết, đón xuân vui vẻ, hỉ hạ, mà lại không lưu tâm đến ý nghĩa huyền nhiệm hằng hữu của mùa xuân, thì nơi chín tầng xa thăm, Đấng Cha Trời đón đau tiếc nuối cho đàn con của Ngài cũng giống như những người làm cha làm mẹ nơi cõi thế gian chứng kiến con mình vui đầu vào những trò vui thân đêm suốt sáng:

*“Xuân đến, các con đem tất cả sinh lực để kiếm đồng tiền bát gạo hoặc bôn ba làm sao để có tiền hầu vui mừng trong những ngày tết đến, tinh thần con bị kém sút, sinh lực hao mòn, vật chất ly tán.*

*Thế nên, mỗi độ Xuân về là mỗi lần Thầy đau đớn vì **sinh lực con mất, tinh thần con hao, tiền của ly tán** mà chẳng ích vào đâu. Lại có những con đem hết bụng dạ mà thi thố, ăn uống no say, rượu chè be bét, khốn nỗi đến bán loạn tinh thần. Chẳng những vậy mà thôi, các con làm cho bụng dạ dày thêm lớp bợn.”<sup>3</sup>*

Tự ngàn xưa, mùa xuân là một ước lệ mang giá trị của thời khắc nghỉ ngơi, giúp con người tạm chấm dứt, cho qua đi những vui buồn đắc thất của một chặng đường trong cuộc sống, đồng thời phục hồi niềm hy vọng cho sự tái lai một chặng đường mới. Nhưng theo dòng tiến hóa của nhân loại, nhu cầu con người ngày càng mở rộng, con người có tham vọng muốn mùa xuân đến với mình thật đầy đủ vật chất. Thiên nhiên đã ban cho con người mùa nào trái nấy, rải đều trong bốn mùa, nhưng con người đã dùng trí khôn của mình để thay quyền Tạo Hóa. Ngày nay, tất

---

2. Cơ Quan Phổ Thông Giáo Lý Đại Đạo, 30-12 Quý Sửu (22-01-1974).

3. Đức Ngọc Hoàng Thượng Đế, *Thánh Huân Hiệp Tuyển*, quyển 1, bài “Xuân dạ cảm hoài”.

cả các loại trái cây đều có mặt trong ngày tết, có thể nói không thiếu một loại trái nào. Ngược lại, những thứ mà ngày xưa chỉ có vào mùa xuân, tô điểm cho hương vị độc đáo của ngày Tết, như hoa mai, hoa đào; thì ngày nay, trái dưa hấu đã mất ngôi biểu trưng của ngày Tết cổ truyền, bởi vì người ta đã bắt nó hiện diện quanh năm suốt tháng phục vụ nhu cầu ẩm thực con người (và chất lượng hương vị độc đáo Tạo hóa đã dành cho loại trái cũng không còn nữa) Như vậy phải chăng chính lòng tham của con người đã làm xáo trộn sự tự nhiên mà Trời đã an bài sắp xếp cho con người thọ hưởng.

Con người không biết rằng, muôn vật được sanh hóa và trưởng dưỡng theo một chu trình gồm bốn giai đoạn sanh trưởng thâm tàng, thể hiện bốn đức Nguyên Hanh Lợi Trinh của Trời Đất. Con người dùng trí khôn của mình làm xáo trộn trật tự điều hòa thiên nhiên, tức không còn phù hợp với Thiên lý thì sẽ không còn nhận được sự hanh thông, lợi lạc và bền vững, mà ngược lại phải tiếp nhận những hậu quả, bởi vì để có được trái cây trái mùa, con người phải dùng đến phương pháp nhân tạo, tận dụng các loại hóa chất để thúc cho cây ra hoa, kết quả hay làm biến đổi gene cho trái được lớn hơn, đẹp hơn. Chắc chắn chất lượng của những loại trái không tự nhiên này không thể nào đầy đủ tinh chất bổ dưỡng, mà ngược lại còn có thể tạo nên những mầm tác hại đến sức khỏe con người. Điều đó đã được minh chứng trong hiện tại: Sự bệnh hoạn của con người ngày càng phổ biến lan tràn (Bs Nguyễn Chấn Hùng đã nhiều lần nói chuyện: Bệnh ung thư cũng như nhiều loại bệnh nan y khác có nguồn gốc từ sự ăn uống).

Con người muốn cho mùa xuân kéo dài khắp cả bốn mùa, có

thể làm cho mai nở giữa mùa thu, nhưng lại không hiểu mùa xuân vẫn hằng hữu trong một ý nghĩa huyền nhiệm như lời Đức Mẹ đã nhắc nhở: *“Mùa xuân là một mùa trong bốn mùa. Ứng với lý Đạo, là nó ở vào đạo Kiền, đức của nó là đức Nguyên. Nguyên là khởi đầu, là nơi phát xuất sự sinh tồn cho muôn loài vạn vật.”*<sup>4</sup>

## II. NGƯỜI TÍN ĐỒ CAO ĐÀI THƯỢNG XUÂN

Nói như vậy, không có nghĩa Đức Thượng Đế muốn con cái Ngài hững hờ với Xuân, mặc cho xuân đến xuân đi, và bốn mùa, mùa nào cũng giống như nhau. Bởi vì chính Thầy đã ban cho muôn loài mùa xuân vĩnh cửu. Hơn nữa, Thầy không chỉ là biểu tượng của Thiện của Chân mà còn là của Mỹ, nên con cái của Ngài phải biết thưởng thức cái đẹp của đất trời mùa Xuân với muôn hồng ngàn tía hầu lắng đọng tâm hồn hòa cùng thiên nhiên để nâng tâm hồn mình tiến đến chỗ thanh cao thánh thiện như lời Đức Vô Cực Từ Tôn đã dạy:

*“Mùa xuân là một mùa đem lại cho vạn vật những nét thanh tân, những hương vị ngọt ngào, những khí hậu thái hòa để trường dưỡng vạn vật tiến lên từng giai đoạn.*

*Các con là vật tối linh trong vạn vật. Các con là những vì tinh tú của cõi trần gian. Các con phải biết thưởng xuân sắc thiên nhiên tạo hóa để ngăn đón mọi vọng thức rạt rào, tâm tư bối rối, chế ngự tất cả ngoại cảnh thường tình để cho thời gian không gian được chan hòa cùng thiên nhiên tạo vật.”*<sup>5</sup>

Như vậy, mùa xuân chính là trạm dừng chân ngơi nghỉ để

---

4. Thánh tịnh Ngọc Minh Đài, 01-01 Tân Hợi (27-01-1971).

5. Minh Lý Thánh Hội, 03-01 Kỷ Dậu (19-02-1969).

người khách đường xa phục hồi sinh lực tiếp tục cuộc hành trình kiếp người còn dài phía trước với gánh nặng vi nhân trĩu nặng. Chúng ta nghe lời của Đức Giáo Tông Vô Vi Đại Đạo:

*“Mới nhắm mắt bóng cầu, hành giả đã vượt qua hết một chu kỳ ngắn ngủi, để ngắm lại hay lắng tai nghe sau trước, sau những bước chân của hành giả có còn âm hưởng vọng lại trên đường sứ mạng Thiên ân hay như muôn vạn bóng mờ lại qua qua lại. Xuân nào cũng là một mùa xuân đem đến sự thay đổi, sự tiến hóa, sự thành công. Đối với hàng Thiên ân hướng đạo, xuân khác ở chỗ bình dị thâm trầm nhưng không thiếu bốn phận vi nhân để lèo lái con thuyền cứu độ.”<sup>6</sup>*

Hoặc như lời khuyên của Đức Đông Phương Chưởng Quân:

*“Này chư hiền đệ, hiền muội! Thấm thoát đã hết một năm, xuân lại về, chư hiền đệ, hiền muội đón nhận một mùa xuân với tuổi đời chông chất. Bao nhiêu vui buồn, đắc thất suốt một năm qua, đến giờ này, hãy gác lại để đem tâm hồn tịnh khiết hòa với tiết xuân cho cuộc đời giả tạm ghi lên vài nét Đạo.”<sup>7</sup>*

Trong ý nghĩa đó, mùa xuân là dịp để người tín hữu Cao Đài kiểm điểm thân tâm rút ưu khuyết điểm của một năm hành đạo để kịp thời sửa đổi bản thân cho mỗi năm một thêm tốt đẹp hơn. Đức Chí Tôn đã căn dặn:

*“Này các con! Tiết xuân hòa dịu đã đến trần gian. Các con đều dừng bước để đón xuân, vui xuân và gác hết nỗi ưu tư nhọc nhằn trong năm cũ. Các con cũng nên ghi lại những gì xấu tốt nên hư, bỉ thối, thăng trầm trên quãng đường các con vừa đi qua.*

---

6. Cơ Quan Phổ Thông Giáo Lý Đại Đạo, 14-01 Canh Thân (29-02-1980).

7. Cơ Quan Phổ Thông Giáo Lý Đại Đạo, 30-12 Tân Hợi (14-02-1972).

*Nắng hạ, mưa thu, đông tàn rét mướt, những kinh nghiệm sống ưu và khuyết đó sẽ đem đến cho con kỳ vọng nào để canh tân hơn, hoàn thiện hơn cho bước đường sang giai đoạn mới trong năm mới?”<sup>8</sup>*

Trong những giờ phút đón mừng xuân mới, người Cao Đài vẫn có giờ hàn huyên đối ẩm bên chung rượu, chén trà giữa cảnh xuân đầy thi vị. Và phải chăng tưởng chừng như huyền thoại với câu chuyện những người học trò Tiên Cao Đài được cùng các Đấng Thiêng Liêng nâng chén rượu Quỳnh giữa những ngày Xuân của thế kỷ 20 để được nghe lời tâm tình ôn cố tri tân vô cùng trù mẫn của vị Giáo Tông Vô Vi mà trong quá khứ xa xăm đã từng có lần xuống cõi thế gian để tuổi tên và sự nghiệp thi phú của Ngài vẫn còn lưu truyền hậu thế:

*“Xuân Đạo vẫn còn, xuân tâm vẫn có. Kìa rượu xuân còn đó, chư hiền đệ hiền muội đã nâng ly và hãy nâng ly xem như chung rượu tâm tương tửu mà năm nào Bàn Đạo đã cùng chư hiền đệ hiền muội đối ẩm. Duy chỉ có một điều Bàn Đạo muốn lưu ý chư hiền đệ hiền muội: Khi uống cạn ly rượu chung trà, cái thực chất có thấm thía được vào can trường huyết quản của người sứ mạng Thiên ân hay không.”<sup>9</sup>*

Không chỉ ban tâm tương tửu, Đức Giáo Tông còn cho phép học trò của Ngài được say, nhưng không phải say men rượu đời đốt cháy tâm can phàm tục mà là say men đạo đức để làm tròn bổn phận vi nhân trong kỷ nguyên cứu độ.

*“Uống đi men đạo hồi trò,*

---

8. Cơ Quan Phổ Thông Giáo Lý Đại Đạo, 30-12 Giáp Dần (10-02-1975).

9. Cơ Quan Phổ Thông Giáo Lý Đại Đạo, 14-01 Canh Thân (29-02-1980).

*Say men đạo đức dễ dò lòng nhau.*<sup>10</sup>

“Men đạo đức” chính là tinh thần hiến dâng, phụng sự hướng về nhân loại mà Đức Vân Hương đã nhấn nhủ:

*“Xuân đến rồi đây hỏi các em,  
Đông Quân đừng gót nguyệt buông rèm,  
Đạo đời góp nhật bao công quả,  
Để giúp Nhơn loài sống ấm êm.”*<sup>11</sup>

Thường xuân có rượu, có trà, có văn chương ngâm vịnh, người Cao Đài cũng không quên những lời chúc tụng đầu năm truyền thống, đặc biệt với những lời chúc từ cõi thượng thiên. Hãy nghe lời chúc của Đức Lê Đại Tiên:

*“Chúc nam tử gia phong giữ vẹn,  
Chúc nữ lưu chẳng thẹn đạo nhà,  
Âm dương giao nghĩa kết hòa,  
Xướng tùy nhu thuận đạo nhà dựng xây.  
(...)”*

*Chúc người đạo tu hành mau đắc,  
Đối xử nhau tự khắc chế mình,  
Luyện rèn tâm thánh minh linh,  
Nặng tình đạo đức nhẹ tình thế gian.”*<sup>12</sup>

Mùa xuân nhân thế ngắn ngủi, sớm lụi tàn theo từng cánh hoa mai rơi rụng, nhưng đối với người Cao Đài thọ nhận sứ mạng Thiên ân thì mùa Xuân bất biến như lời Đức Giáo Tông Vô Vi Đại Đạo:

---

10. Đức Giáo Tông Vô Vi Đại Đạo, Cơ Quan Phổ Thông Giáo Lý Đại Đạo, 14-01 Canh Thân (29-02-1980).

11. Cơ Quan Phổ Thông Giáo Lý Đại Đạo, 26-12 Nhâm Tý (29-01-1973).

12. Thánh tịnh Ngọc Minh Đài, 01-01 Ất Mão (11-02-1975).



*“Bần Đạo thiết tưởng, xuân hữu hạn đối với thể nhân xuân bất tái lai, nên phải có ly rượu giao thừa, chung trà khai thái để đón giờ xuân đến, tiễn giờ xuân đi. Còn hàng chơn tu thọ Thiên ân sứ mạng chấp trì quyền pháp thì xuân lại vô cùng tận.”<sup>13</sup>*

Người ta không hiểu rằng thực chất mùa xuân nơi cõi giới hữu hình là sự khởi đầu một chu trình tái tạo mà Tạo Hóa đặc biệt dành cho muôn loài tiến hóa theo quy luật “sinh trưởng thâu tàng” diễn tiến qua bốn mùa Xuân, Hạ, Thu, Đông, như lời dạy của Đức Chí Tôn:

*“Cứ mỗi độ trần này xuân đến,  
Là chu trình định mệnh diệt sanh,  
Hạ, thu, đông ấy Trời dành,  
Cho loài nhỏ nhít hóa sanh kịp kỳ.”<sup>14</sup>*

“Loài nhỏ nhít” ở đây tức là loài thảo mộc có một phần hồn, muốn tiến hóa sang được kiếp thú cầm phải trải qua ngàn muôn kiếp hóa sanh trong vòng luân chuyển của chu trình sinh trưởng thâu tàng của bốn mùa xuân hạ thu đông.

Còn con người là một tiểu vũ trụ đứng vào hàng Tam tài, vị thế cao trọng ngang hàng cùng Trời Đất, được Tạo Hóa ân ban quyền cai quản muôn loài, thay Trời dẫn dắt cuộc sống thế gian, con người đã có sẵn một mùa xuân trường tồn bất diệt, như Đức Thượng Đế đã xác nhận:

*“Là một trong tam tài định vị,  
Là muôn trong một lý nhứt nguyên,  
Con ôi! Phú bẩm do Thiên,*

---

13. Cơ Quan Phổ Thông Giáo Lý Đại Đạo, 14-01 Canh Thân (29-02-1980).

14. Cơ Quan Phổ Thông Giáo Lý Đại Đạo, 30-12 Quý Sửu (22-01-1974).

*Máy linh Tạo Hóa ban truyền cho con.  
Có vũ trụ sông non gồm đủ,  
Có hình hài riêng thú kiền khôn,  
Có xuân bất diệt trường tồn,  
Cho vào thế hạ chiêu hồn vạn sanh.*<sup>15</sup>

### III. MÙA XUÂN ĐỐI VỚI KIẾP NGƯỜI

Từ xưa đến nay, dưới mắt con người, mùa xuân là sự bừng tỉnh của thiên nhiên sau giấc ngủ dài đắm chìm trong tiết Đông thiên lạnh lẽo, để cây cỏ đâm chồi nảy lộc, muôn hoa đơm nụ khoe sắc, vạn vật tươi vui đón chào ánh dương quang ấm áp trở lại. Lòng người theo cảnh cũng rộn ràng hòa nhịp, bỏ lại sau lưng một năm nhọc nhằn vất vả lo toan để bắt đầu lại một giai đoạn mới với hy vọng, mong mỏi, chờ đợi những đổi thay mới cho cuộc sống.

Người đời mấy ai hiểu được lý huyền nhiệm của Xuân là luật tắc vận hành xuyên suốt từ chỗ xuất sanh đến phản bổn. Dưới mắt phàm phu, mùa xuân chỉ là những khoảnh khắc ngắn ngủi, hạn định theo từng cánh hoa mai, hoa đào, đến rồi đi theo một quy luật tuần hoàn của thời gian để rồi một kiếp người bao nhiêu lần đón xuân đến và tiễn xuân đi trong ngậm ngùi tiếc nuối. Con người nơi thế gian bị cuốn hút đắm chìm theo luật tắc vận hành mà Hóa công dành cho loài nhỏ nhoi hạ tiện vươn mình tiến hóa theo vòng sanh, trưởng, thâu, tàng; để cảm hoài cho thân phận, chợt thấy cuộc đời người cũng giới hạn trong bốn mùa Xuân Hạ Thu Đông.

Xuân là khoảng thời gian thơ ấu từ khi cất tiếng khóc chào

---

15. Cơ Quan Phổ Thông Giáo Lý Đại Đạo, 30-12 Quý Sửu (22-01-1974).

đời được nuôi dưỡng chở che trong vòng tay của cha mẹ, rồi đến Hạ là giai đoạn trưởng thành, bắt đầu bước vào trường đời để trả nợ áo cơm, xây dựng gia đình. Đến mùa Thu đời người là tạo nên công danh sự nghiệp, để rồi bước vào mùa Đông đời người, chờ ngày trở lại chốn hư vô. Tuy nhiên, với con người, không giản đơn như các loài thảo mộc, cuối tiết Đông thiên, chuyển mình trở lại phục hồi sức sống tự nhiên, bởi vì con người là một tiểu vũ trụ, là một chủ thể tự do, tự mình tiến hóa. Con người sau khi kết thúc một kiếp làm người, cũng lại chuẩn bị bước vào một kiếp sống khác với đầy đủ hành trang nghiệp lực mà con người đã mang theo khi từ giã cõi đời. Do bởi trong cuộc sống thế gian, con người đã vì những đam mê vật chất, vì tham vọng tranh giành, làm điều tội nghiệp đa đoan, kết thành quả nhân buộc linh hồn vào vòng luân hồi chuyển kiếp, càng ngày càng xa rời nguồn cội.

*“Vi vật dục, quả nhân kết cấu,  
Bỏ xa nguồn, lạc dấu quày chơn,  
Mưa thu nắng hạ bao lần,  
Kim thân lại hóa phàm thân đọa đày.”<sup>16</sup>*

Để thoát ra khỏi vòng nghiệp quả, trở lại bến khởi nguyên, con người phải biết tu hành, thoát ra khỏi vòng quẩn quanh nơi cõi tạm. Tu học, hiểu được lý Đạo nhiệm mầu, người tu chấp nhận bước vào một cuộc hành trình phấn đấu, trở lại với đời sống thiên nhiên thuận tòng Thiên lý, để tìm thấy một mùa xuân trường cửu bất diệt như lời dạy của Đức Vô Cực Từ Tôn:

*“Các con tạm vui với ngày xuân thế sự để quên những nỗi khổ,*

---

16. Cơ Quan Phổ Thông Giáo Lý Đại Đạo, 30-12 Quý Sửu (22-01-1974).

*những điều lao nhọc của mình. Bên cạnh, các con lo vun bồi lòng xuân muôn thuở để sống dài với không gian vô tận trong lý đạo miên trường.*

*(...) các con hưởng xuân, vui xuân, chúc xuân, không cứ là một mùa xuân ngắn ngủi hạn định như cánh mai kia, mà để nhắc nhở khêu gọi cho các con một tấm lòng xuân trường cửu của đạo lý, của đức Nguyên trong bốn đức, của một mùa trong bốn mùa.”<sup>17</sup>*

Nếu người đời mong đợi đón xuân bằng sự hưởng thụ vật chất, để thỏa mãn các cuộc vui chơi thâu đêm suốt sáng làm thế xác mỗi mòn, tinh thần bệnh hoạn thì với người tu, mùa xuân đến như một cơ hội để trau luyện thân tâm, làm phát huy năng lực tiềm ẩn mà Trời đã ban cho mỗi con người, vì Đức Chí Tôn đã khẳng định:

*“Phương pháp làm cho các con đủ năng lực và tính chất bảo vệ quyền hạn của địa vị con người đều đặt trọn vào ý nghĩa mùa Xuân, vì nó là biểu tượng cho sự ấm áp, cho tình thương nơi Thầy và sự sống vĩnh cửu hằng hữu với vũ trụ không gian.”<sup>18</sup>*

Bởi vì với người tu, mùa xuân không chỉ giới hạn là mùa xuân cảnh được nhìn thấy xuất hiện sau tiết Đông thiên, với muôn ngàn hoa khoe sắc thắm mà là mùa Xuân Đạo, là Đức Nguyên gọi nhuần đức háo sanh cho sự sống muôn loài tồn tại vĩnh cửu trong vũ trụ không gian từ vô thủy đến vô chung.

Người sứ mạng Thiên ân cũng nên nhớ Sứ mạng Đại Thừa chính là những giờ phút công phu hồi hướng để tạo duyên lành trên con đường tìm đến mùa Xuân Cao Đài trọn vẹn mà Đức

---

17. Cơ Quan Phổ Thông Giáo Lý Đại Đạo, 01-01 Tân Hợi (27-01-1971).

18. Nam Thành Thánh thất, 01-01 Canh Tuất (06-02-1970).

Đông Phương Chương Quán đã dặn dò:

*“Mùa xuân này ráng dành nhiều thì giờ tu dưỡng để đưa điển lực lên không trung tiếp nhận hồng ân Thiên điển để ban rải xuống thế gian cứu độ nhân sanh. Đó là công quả để hồi hướng hầu trừ nghiệp quả cho mình và cho nhân loại.”<sup>19</sup>*

Cuối cùng, Mùa Xuân Cao Đài trong kỷ nguyên tận độ, một lần nữa được Đức Mẹ xác định:

*“Xuân chẳng riêng gì với một ai,  
Cũng không Nam Bắc lại Đông Tây,  
Xuân chung thiên hạ trong trời đất,  
Riêng ở lòng con chốn cõi này.”<sup>20</sup>*

#### IV. MÙA XUÂN TRONG LÝ ĐẠO HUYỀN VI

##### • Là Đức Nguyên của Tạo Hóa

Theo Dịch lý, Kiền là Trời, với bản thể thuần Dương cương kiện, biến hóa vô cùng, là nguồn phát sinh sức sống kỳ diệu trường cửu cho cả vạn vật muôn loài với bốn đức lớn là Nguyên, Hành, Lợi, Trinh được thể hiện ra bốn mùa Xuân, Hạ, Thu, Đông với bốn tính chất tiêu biểu cho sự hóa sanh và trưởng dưỡng trong thiên nhiên:

– Mùa Xuân: Dương khí sơ sanh phát sanh vạn vật, là đức Nguyên của đạo Kiền.

– Mùa Hạ: Dương khí thông thoáng, làm cho vạn vật trưởng thành, phát vượng, là đức Hành của đạo Kiền.

– Mùa Thu: Dương khí hiện bày làm cho vạn vật thành tựu, đó

---

19. Cơ Quan Phổ Thông Giáo Lý Đại Đạo, 26-12 Nhâm Tý (29-01-1973).

20. Minh Lý Thánh Hội, 03-01 Kỷ Dậu (19-02-1969).

là đức Lợi của đạo Kiền.

– Mùa Đông: dương khí thu lại ẩn tàng, vạn vật qui căn, tức là đức Trinh của đạo Kiền.

Nguyên được tạm gọi là sự khởi đầu, nhưng phải hiểu đó là đức của Trời, gọi là đức Nguyên, là đức háo sanh của Tạo Hóa, có nghĩa là một sự khởi đầu phát xuất sự sinh tồn của muôn loài vạn vật, cho nên Đức Khổng Tử viết: “Đại tai Kiền Nguyên, vạn vật tư tử, nãi thống thiên” có nghĩa là “Lớn thay đức Nguyên của đạo Kiền, muôn vật nhờ đó mà phát sinh, thống lĩnh cả đạo Trời”. Đức Thánh Trần đã diễn giải như sau:

*“Lớn thay bốn đức Đạo Kiền,  
Trọn lành hơn hết, đức ‘Nguyên’ nhiệm màu.  
Tạo nhân, khai thể ban đầu,  
Muôn loài chung dục, trong bầu Kiền Khôn.  
Thống gồm thân đạo nhứt môn.”<sup>21</sup>*

Như vậy, trong cõi hữu giới, bốn đức Nguyên Hanh Lợi Trinh ứng với bốn mùa Xuân Hạ Thu Đông nhưng không có nghĩa là đức Nguyên chỉ ở mùa Xuân, bởi vì đức Nguyên còn là năng lực vĩ đại vừa sanh hóa vạn loài vừa vận hành thống chưởng càn khôn xoay vần trong định luật sanh trưởng thân tàng của vạn hữu.

*“Một đức Huyền Thiên hóa vạn loài,  
Thân tàng sinh trưởng luật vần xoay,  
Phật Tiên, Thần Thánh đều do bởi,  
Diệu hiệp Thiên cơ ở cõi này.”<sup>22</sup>*

---

21. Minh Lý Thánh Hội, 23-9 Ất Tỵ (17-10-1965).

22. Cơ Quan Phổ Thông Giáo Lý Đại Đạo, 30-12 Quý Sửu (22-01-1974).

Do vậy, Xuân đứng đầu nhưng sức sống Xuân không hề chấm dứt khi thời tiết đã sang Hạ, Thu, Đông. Đức Đông Phương Lão Tổ dạy:

*“Đã biết rằng Xuân là ấm áp đẹp đẽ, hy vọng, canh tân, nhưng nếu chỉ có Xuân thì Xuân cũng không thấy quý. Sở dĩ thấy quý vì có Hạ, có Thu, có Đông. Vì Hạ là diệu năng của Xuân. Xuân sanh thì Hạ trưởng. Thu là tiềm lực của Xuân. Có sanh có trưởng phải có thâu kết. Đông là đức tiềm phục của Xuân để tiếp tục phát sanh. Như vậy có mùa nào là không có Xuân.*

*Xuân là đức Nguyên, là gốc. Gốc hấp thụ nhựa sống của đất trời mà bủa sung cành lá để kết quả đơm hoa, cũng như không có con người nào mà không có Thượng Đế tính.*

*Thế thì người giác ngộ, bậc Thiên ân hướng đạo đang trở bước trên đường Đại Đạo, muốn thưởng Xuân, phải biết ý Xuân. Xuân là đạo, là tâm. Xuân cũng là luật tắc vận hành từ chỗ xuất sanh đến khi phản bản.”<sup>23</sup>*

Như vậy, đối với môn đệ của Đức Cao Đài, mùa xuân nhân thế có qua đi, mùa xuân Đạo vẫn tiếp nối trường lưu bất tận, bởi vì đó là mùa xuân ẩn tàng trong lý Đạo huyền vi mà Đức Vô Cực Từ Tôn đã xác định:

*“Mùa xuân là một mùa trong bốn mùa ứng với lý Đạo là nó ở vào đạo Kiền. Đức của nó là đức Nguyên. Nguyên là khởi đầu, là nơi phát xuất sự sinh tồn cho muôn loài vạn vật. Vậy thì các con hưởng xuân, vui xuân, chúc xuân, không cứ là một mùa xuân ngắn ngủi hạn định như cánh mai kia, mà để nhắc nhở kêu gọi cho các con một tấm lòng xuân trường cửu của đạo lý, của đức Nguyên trong*

---

23. Cơ Quan Phổ Thông Giáo Lý Đại Đạo, 01-01 Quý Hợi (13-02-1983).

*bốn đức, của một mùa trong bốn mùa.*<sup>24</sup>

- Là mầm sống của vạn hữu

Do đó, theo Thánh giáo Cao Đài, mùa Xuân tiêu biểu cho mầm sống của vạn hữu được tạo nên từ đức háo sanh của Tạo Hóa, là nhịp thở của toàn vũ trụ nuôi dưỡng muôn loài sinh sôi tiến hóa với sự chuyển luân thời tiết bốn mùa cho thích ứng với từng giai đoạn phát triển của vạn loài. Do đó, con người vốn đã được đứng trong hàng Tam tài Thiên Địa Nhân, có khả năng tiến hóa lên hàng siêu xuất thế gian, phải cảm nhận mùa xuân bất biến, trường tồn bằng chính tâm thanh tịnh vượt thoát khỏi vòng kèm tỏa của ngôn ngữ nơi cõi trần ai. Đức Chí Tôn đã khẳng định:

*“Riêng hơn loại năng tri vốn sẵn,  
Một mùa Xuân tất thắng, diệt sanh,  
Sá chi hạ trưởng, đông tàng,  
Cung Trời ba sáu thanh nhàn thưởng xuân.”*<sup>25</sup>

Trong ý nghĩa đó, mùa xuân không bao giờ yên ngủ cho dù cảnh xuân qua đi nhường chỗ cho nắng hạ chói chan hay mưa thu sục sùi, trái lại mùa xuân vẫn hiện hữu âm thầm làm cơ năng vận hành thúc đẩy trọn vẹn chu kỳ chuyển hóa thời tiết của vũ trụ. Đức Đông Phương đã dạy:

*“Đã biết rằng xuân là ấm áp, đẹp đẽ, hi vọng, canh tân, nhưng nếu chỉ có xuân, thì xuân ấy cũng không thấy quý. Sở dĩ thấy quý là vì có hạ, có thu, có đông. Vì hạ là diệu năng của xuân. Xuân sanh thì hạ trưởng, thu là tiềm lực của xuân. Có sanh có trưởng thì phải có tiêu kết. Đông là đức tiềm phục của xuân để tiếp tục phát sanh.*

---

24. Thánh tịnh Ngọc Minh Đài, 01-01 Tân Hợi (27-01-1971).

25. Cơ Quan Phổ Thông Giáo Lý Đại Đạo, 30-12 Quý Sửu (22-01-1974).



*Như vậy có mùa nào là không có xuân. Xuân là đức Nguyên, là gốc. Gốc hấp thụ nhựa sống của đất trời mà bủa sung cành lá để kết quả đơm hoa, cũng như không có con người nào mà không có Thượng Đế tính. Thế thì người giác ngộ, bậc Thiên ân hướng đạo đang trôi bướt trên đường Đại Đạo, muốn thưởng xuân phải biết ý xuân. Xuân là Đạo là tâm. Xuân cũng là luật tắc vận hành từ chỗ xuất sanh đến khi phản bổn.”<sup>26</sup>*

Nếu như mùa xuân nhân thế ngắn ngủi lại làm cho con người vất vả lo toan, mệt nhọc thân xác, tổn hao tiền của, thì mùa xuân Đạo bất biến, sẽ là liều thuốc bổ giúp cho con người sống vui, sống khỏe giữa cuộc đời đầy dẫy những nỗi khổ, niềm đau; là nguồn sinh lực nuôi dưỡng nghị lực vững vàng cho con người vượt qua mọi chông gai, gian khó trên bước đường trần. Đức Chí Tôn đã từng nhắc nhở:

*“Nếu các con biết thưởng thức một mùa xuân bất diệt thanh tao, ấy là xuân thương yêu, xuân đạo đức chơn chánh. Vì cảnh xuân ấy làm tươi tắn tâm con và làm cho con trở nên thuần lương đạo đức. Trái lại, xuân tiêu diệt là xuân trần ai, làm mòn lòng con năm tháng, làm cằn cõi mái tóc xanh, để rồi chôn mảnh thân xuống đám mồ hoang lạnh.”<sup>27</sup>*

Xa hơn nữa, mùa Xuân Đạo lý còn có tác dụng là nguồn động lực để đưa con người tiến hóa lên bậc Chơn Nhơn, thoát vòng luân hồi sanh tử, như lời của Đức Diêu Trì Kim Mẫu:

*“Xuân xuân sắc điểm son tô ngọc,  
Xuân xuân hương ngào ngọt khắp nơi,*

---

26. Cơ Quan Phổ Thông Giáo Lý Đại Đạo, 01-01 Quý Hợi (13-02-1983).

27. *Thánh Huấn Hiệp Tuyển*, quyển 1, bài “Xuân Đạo Đức”.

*Các con hưởng cảnh xuân trời*

*Vững bền muôn thuở con người Chơn Nhơn.*<sup>28</sup>

Để chứng ngộ được mùa Xuân Cao Đài trong ý nghĩa là mùa xuân thương yêu, xuân đạo đức, hay nói cách khác, để có được xuân tâm miên viễn, con người phải mở rộng cõi lòng, để Xuân tâm hòa cùng Xuân cảnh tạo nên điển lành cho không gian vũ trụ:

*“Con muốn hưởng cảnh xuân bất diệt, xuân đạo đức, con hãy mở cánh cửa từ bi quảng đại, rước người đến cùng hưởng mùi thiền, cùng vui, cùng khổ, cùng sống, cùng chết. Đó mới thấy một cảnh xuân rực rỡ tại tâm con.”*<sup>29</sup>

Thế gian này sẽ chỉ là một cõi đi về và ngay cả việc sống chết, điều trần trở lớn nhất của con người từ xưa đến nay cũng sẽ đi vào quên lãng trong ý niệm “Sinh ký Tử quy” (Sống ở thác về). Không còn gì phải sợ sệt, mà chỉ còn điều lo lắng là có hoàn thành được sứ mạng vi nhân, phụng thiên sự dân để đủ điều kiện trở về nơi cõi vô sanh vô diệt, hoàn thành sứ mạng của một Tiểu Linh Quang hay không như lời dạy của Đức Quan Thế Âm Bồ Tát:

*“...nếu là hàng chơn tu thánh thiện vẫn có một mùa xuân vĩnh cửu trong tâm hồn, luôn luôn hòa mình cùng xuân tạo vật để phụng Thiên sự dân, để hoàn thành sứ mạng vi nhân trên cõi thế, nên chi ngoại cảnh không làm lay động được tâm xuân.”*<sup>30</sup>

---

28. Minh Lý Thánh Hội, 03-01 Kỷ Dậu (19-02-1969).

29. Đức Ngọc Hoàng Thượng Đế, *Thánh Huấn Hiệp Tuyển*, quyển 1, bài “Xuân Đạo Đức”.

30. Vĩnh Nguyên Tự, 03-01 Giáp Dần (25-01-1974).

## V. MÙA XUÂN CAO ĐÀI LÀ CƠ PHỤC NGUYÊN TÁI TẠO

Trong ý nghĩa lý Đạo huyền nhiệm, mùa Xuân Cao Đài chính là Thiên Địa chi tâm, là nguồn khởi phát sự sống cho vạn vật, là sự nuôi dưỡng muôn loài, và giờ đây, khi chu kỳ vũ trụ sắp kết thúc để “vạn thù quy nhứt bản” thì mùa Xuân Cao Đài lại bùng nổ trong ý nghĩa của một sự khởi đầu cơ phục nguyên tái tạo của Đức Chí Tôn Thượng Đế trong kỳ ba Đại ân xá với sứ mạng Đại Đạo Tam Kỳ Phổ Độ mà Ngài đã chọn dân tộc Việt Nam để làm điểm xuất phát, để xác định một lần nữa với nhân loại tình thương vô biên của Ngài:

*“Thầy khởi đầu cơ phục nguyên tái tạo trên mảnh đất nhỏ bé để dân tộc ít oi mà giàu lòng tin đạo này góp tay vào công cuộc xây dựng đời thánh đức thượng ngươn, thế giới an bình cho xã hội nhân loại trong tương lai. Thầy đã đưa tay đến với các con, các con phải đưa tay tới với Thầy. Thầy sẽ dìu dắt các con đến gần Thầy và trở về cùng Thầy. Thầy cùng các con là một, sống trong lẽ thiên nhiên, trong mùa xuân vĩnh cửu.”<sup>31</sup>*

Buổi Hạ ngươn mặt pháp chính là những ngày mùa Đông giá rét tê lương, nhưng tiềm phục một điểm Dương cương kiện của mùa Xuân vĩnh cửu, sự xuất thế của Đức Cao Đài, mang lại mùa xuân cứu rỗi cho toàn nhân loại.

*“Thầy mở cơ tận độ Kỳ Ba này cho các con, cho thế giới nhân loại cũng như mùa xuân đến với vạn vật. Vạn vật đã trải qua những giai đoạn sanh sôi, trưởng thành hoạt động, thâu liễm và tàng ẩn để*

---

31. Đức Chí Tôn, Cơ Quan Phổ Thông Giáo Lý Đại Đạo, 30-12 Giáp Dần (10-02-1975).

*phục sinh, như cái nóng bỏng của mùa hè, mưa gió tê lương của mùa thu, rét mướt lạnh lùng của mùa đông, là cơ vi triển chuyển từng giai đoạn, vừa un đúc, vừa tạo thành cho vạn vật mà không hề hủy diệt.”<sup>32</sup>*

Mùa Xuân Cao Đài chính là lòng Đại Từ Phụ bao la trải rộng mà không thể nào diễn tả được bằng ngôn từ của cõi thế gian. Và tình thương vô bờ vô bến đó của Đấng Cha Trời đã đem đến cho nhân loại niềm phúc đón nhận cơ Đại ân xá kỳ ba, để tìm thấy con đường sinh tồn trong buổi hoàng hôn của cõi thế. Cũng chính nhờ tình thương vô biên vô lượng đó của Đức Thượng Đế Chí Tôn mà dân tộc này mới có cơ hội được nhận lãnh sứ mạng trọng đại là cầm đuốc soi đường cho nhân loại lên đường trở lại bến khởi nguyên trong thời mạt pháp.

*“Con nhớ chẳng thời xuân thơ ấu,  
Một mùa xuân hòa tấu thiên nhiên,  
Trăm năm chưa hẳn kiếp duyên,  
Sống như Bành Tổ nào riêng ý Thầy.”<sup>33</sup>*

Để trở lại mùa xuân vĩnh cửu nơi cõi thiêng liêng hằng sống, con người được Đức Thượng Đế dẫn dắt đi làm sứ mạng Kỳ Ba, tức con người không chỉ tìm riêng cho tâm mình mùa Xuân vĩnh cửu mà còn phải quên mình để xem chính mình là mùa Xuân mang tình thương của Tạo Hóa đến khắp cả thế nhân, như lời dặn dò của Đức Vô Cực Từ Tôn:

*“Các con là những sứ mạng của Mẹ đã phó giao từ những xuân*

---

32. Đức Chí Tôn, Cơ Quan Phổ Thông Giáo Lý Đại Đạo, 30-12 Giáp Dần (10-02-1975).

33. Đức Chí Tôn, Cơ Quan Phổ Thông Giáo Lý Đại Đạo, 30-12 Quý Sửu (22-01-1974).

rồi. Hãy thể theo mùa xuân vĩnh cửu của đức Nguyên ấy mà hành đạo độ đời. Các con xem mình là mùa xuân, là Đạo chan hòa khắp cả thế nhân mà không còn thấy có mình nữa.”<sup>34</sup>

Mùa Xuân Cao Đài bắt đầu cơ phục nguyên tái tạo đã khởi phát từ năm Bính Dần khi người môn đệ đầu tiên của Đức Cao Đài nhìn thấy Thiên Nhân nơi Dương Đông Phú Quốc. Đến nay, trải qua bao nhiêu là mùa Xuân nhân thế, Đức Đông Phương Chưởng Quản nóng lòng chờ đợi tâm xuân của những ai tự nguyện nhận làm sứ mạng:

*“Xuân xuân biết mấy xuân rồi,*

*Hỡi người sứ mạng lập đời hay chưa?”<sup>35</sup>*

Sứ mạng của người Thiên ân thật sự chỉ viên thành để cho tâm xuân vĩnh viễn trường tồn khi chiến thắng được kẻ ghét, người thù bằng tình thương mở rộng nơi tâm hồn mình như lời dạy của Đức Giáo Tông Đại Đạo Thái Bạch Kim Tinh:

*“Người sứ mạng Thiên ân chiến thắng được khi nào làm cho kẻ thù trở nên thân, người ghét trở nên bạn. Có như thế thì xuân mới vĩnh viễn trường tồn trong lòng người Thiên ân sứ mạng, phạm nhân trở nên Thánh nhân trên con đường tự độ.”<sup>36</sup>*

## VI. MÙA XUÂN VĨNH CỬU CỦA CON NGƯỜI LÀ ĐỨC NHÂN

Trong ý nghĩa đó, con đường tu hành chính là con đường đi tìm mùa xuân miên viễn trong lý Đạo huyền vi. Mùa xuân đó chính là đức Nhân mà con người phải tìm lại cho chính mình trên con

34. Thánh tịnh Ngọc Minh Đài, 01-01 Tân Hợi (27-01-1971).

35. Cơ Quan Phổ Thông Giáo Lý Đại Đạo, 30-12 Tân Hợi (14-02-1972).

36. Cơ Quan Phổ Thông Giáo Lý Đại Đạo, 14-01 Canh Thân (29-02-1980).

đường quy nguyên phản bốn.

Trời Đất có bốn đức Nguyên Hanh Lợi Trinh, người có bốn đức lớn là Nhân Lễ Nghĩa Trí. Đức Nhân tương ứng với đức Nguyên của Trời Đất. Đức Khổng Tử dạy trong phần Văn ngôn quẻ Kiên: *“Bạc quân tử lấy đức Nhân làm bản thể thì đủ làm cho người được trưởng thành, gom góp mọi điều đẹp để hợp với Lễ, làm ích lợi cho mọi vật đủ để điều hòa các mối tương giao (tức là Nghĩa), lấy chính bền đủ làm căn bản cho mọi việc (tức Trí).”*

– Đạo Trời có đức Nguyên, thì đạo Người có đức Nhân. Đạo Trời sinh sinh hóa hóa không cùng, Người phải theo đó mà hành động đúng với đạo Trời, tích chứa, nuôi dưỡng lòng nhân là cội rễ của Trời ban cho con người thể hiện qua tính thiện, lòng bác ái, tính khoan dung, yêu người thương vật một cách tự nhiên. Đức Nhân là sự hoàn thiện của đạo làm người, phát tiết ra lòng thành thật hợp đạo lý, đúng theo lẽ phải, tức là đức Lễ, làm điều gì cũng có lợi cho người, tạo nên mối tương quan tốt đẹp giữa người với người, thị hiện được đức Nghĩa, và luôn suy xét biện phân phải trái để không lầm lẫn sai đường đạo lý, tiêu biểu cho đức Trí.

Trong Tam Kỳ Phổ Độ, Đức Mẹ dạy đơn giản đức Nhân là tình thương không biên cương, không phân biệt, dành cho muôn loài một cách tích cực, tức cụ thể hóa bằng hành động giúp cho muôn loài cùng sống cùng tiến hóa theo luật tắc của Tạo đoạn:

*Nhân là thương khắp muôn loài vạn chủng,  
Không biệt phân nòi giống lạ hay quen,  
Cũng không chia cao thấp sang hèn,  
Thương kẻ ghét mình mà lo tế độ.<sup>37</sup>*

---

37. Cơ Quan Phổ Thông Giáo Lý Đại Đạo, 13-8 Kỷ Mùi (03-10-1979).

Theo giáo lý Khổng giáo, đức Nhân là sự hoàn thiện của đạo làm người đặt trên nền tảng căn bản là tình thương cao cả xuất phát từ đức háo sanh của Thượng Đế, tức là đức Nguyên của đạo Kiền Khôn.

– Tư tưởng về “đức Nhân” của Đức Khổng Tử bằng bạc trong các kinh điển của Khổng giáo hướng đến mục tiêu giúp cho con người sống một cuộc sống vui vẻ hơn, có nghĩa lý hơn và tìm kiếm hạnh phúc ngay trên cõi trần chứ không phải ở trên cõi niết bàn. Để thực hiện đức Nhân, có thể tóm gọn trong hai điều chính: Cái gì mình không muốn thì đừng làm cho người khác (Kỷ sở bất dục vật thi ư nhân). Và cái gì mình muốn thì làm cho người: “Mình muốn tự lập thì cũng thành lập cho người, mình muốn thành công thì cũng giúp người thành công. Biết từ bụng ta suy ra bụng người, đó là phương pháp thực hành của người nhân” (Phù nhân giả, kỷ dục lập nhi lập thân, kỷ dục đạt nhi đạt nhân. Năng cận thủ thí, khả vị nhân chi phương dã dĩ).

Con người rèn được đức Nhân có thể giao hòa cùng hai năng lực Càn Khôn trong vũ trụ. Có đức Nhân mới thực hiện được đạo Trung thứ: Trung là hết lòng thành khẩn; Thứ là có lòng thương người như mình, là đạo đối với người, nhưng đồng thời cũng là đạo đối với mình nữa: Kỷ dục lập, kỷ dục đạt; mình phải muốn lập thân, thành công thì mới có thể giúp người lập thân, thành công được. Nhân vừa là tu thân, vừa là ái nhân, vừa là xử kỷ, vừa là tiếp vật. Nó là trung tâm của đạo đức, từ đó mà phát ra các đức khác, và các đức khác tụ cả về nó. Cho nên Phùng Hữu Lan gọi nó là “toàn đức”; Lâm Ngữ Đường gọi nó là “sagesse idéale” (sự minh triết lý tưởng).

Người tu hành đạt đến đức Nhân không những đem tâm

mình đặt ngay trên ngực để yêu thương, mà còn :

- Đặt trên tay để giúp đỡ người khác.
- Đặt trên mắt để nhìn thấy nỗi khổ của tha nhân.
- Đặt trên chân để mau mắn chạy đến với người cùng khổ.
- Đặt trên miệng để nói lời an ủi với người bất hạnh.
- Đặt trên tai để biết nghe lời than trách, góp ý của người khác.
- Đặt trên vai để biết chịu trách nhiệm và chia sẻ trách nhiệm với mọi người.

Được như vậy, người tu đã tìm lại được mùa xuân vĩnh cửu cho chính mình, bởi vì đã được huyền đồng cùng mùa Xuân miên trường của Tạo Hóa như lời của Đức Vô Cực Từ Tôn hằng mong mỏi:

*“Mùa Xuân chỉ cho sự phát sinh sức sống cho vạn loài, không giới hạn, không đóng khung vào một hoàn cảnh một thời gian nào, vì Đạo theo đức Nguyên là thể hiện được lòng Trời, thương yêu dưỡng dục chan hòa mọi kẻ mọi nơi, không riêng tư, không cá biệt, làm cho thiên hạ nên, mọi người được yên ổn mà không thấy mình là kẻ tạo nhân hay ân nhân của thiên hạ.*

*Các con là những sứ mạng mà Mẹ đã phó giao từ những Xuân rồi. Hãy thể theo mùa Xuân vĩnh cửu của đức Nguyên ấy mà hành đạo độ đời. Các con xem mình là mùa Xuân, là đạo chan hòa khắp cả thế nhân mà không còn thấy có mình nữa. Làm nên trong đạo lý là thiên hạ nhờ đạo lý được đi đúng thời tiết nhịp nhàng Tạo Hóa chứ không phải là con nữa....”<sup>38</sup>*

---

38. Thánh tịnh Ngọc Minh Đài, 01-01 Tân Hợi (27-01-1971).



## TẠM KẾT

Khi tâm con người không còn lao xao vướng bận những muộn phiền ràng buộc với những tính toán, dối gian, những ghen hờn, đố kỵ hay tham vọng si mê, mùa xuân miên viễn sẽ hiện hữu trường tồn bất biến cho dù giữa cơn giá lạnh Đông thiên hay giữa trưa hè rực nắng; ngược lại nếu con người cứ chạy theo mùa xuân trần thế với những lo toan tranh giành vật chất, lợi danh thì cuối cùng con người cũng như những xác mai vàng tro trụi còn lại dưới ánh nắng Xuân. Người tín đồ Cao Đài thưởng Xuân theo lời nhắn nhủ của Đức Giáo Tông Vô Vi Đại Đạo:

*“Người có xuân tâm sẽ thấy hân hoan đón Chúa Xuân trong niềm vui sứ mạng thì cảnh sẽ do tâm mà hòa hợp êm đềm. Chính cái lặng lẽ êm đềm ấy mới thấy được màu vi minh triết. Thiêng Liêng có đến hay có dùng tiếng nói vô thình đạo đàm xuân nhật thì cũng không ngăn ngại, vì trong mỗi người con tin của Thượng Đế đều có Thiên ân nên Phật Tiên Thánh Thần nào có xa cách. Hễ có cảm thì có ứng. Chung rượu, miếng quà mà lòng xuân thông cảm thì có chi mà mong đợi.”<sup>39</sup>*

Đức Chí Tôn với lòng thương yêu đã nhắc nhở:

*“Nếu các con biết thưởng thức một mùa xuân bất diệt thanh tao, ấy là xuân thương yêu, xuân đạo đức chơn chánh. Vì cảnh xuân ấy làm tươi tắn tâm con và làm cho con trở nên thuần lương đạo đức. Trái lại, xuân tiêu diệt là xuân trần ai, làm mòn lòng con năm tháng, làm cắn cỏi mái tóc xanh, để rồi chôn mảnh thân xuống đám mồ hoang lạnh.”<sup>40</sup>*

---

39. Cơ Quan Phổ Thông Giáo Lý Đại Đạo, 15-01 Mậu Ngọ (21-02-1978).

40. *Thánh Huấn Hiệp Tuyển*, quyển 1, bài “Xuân Đạo Đức”.

Chính niềm vui sứ mạng của người giác ngộ, ý thức được vai trò của mình là góp phần tô điểm mùa xuân của đất trời bằng tinh thần phụng Thiên sự dân, hoàn thành bổn phận làm người nơi cõi thế, sẽ kết thành mùa xuân vĩnh cửu trong Lý Đạo huyền vi nơi tâm mình như lời dạy của Đức Quan Thế Âm Bồ Tát:

*“... nếu là hàng chơn tu thánh thiện vẫn có một mùa xuân vĩnh cửu trong tâm hồn, luôn luôn hòa mình cùng xuân tạo vật để phụng Thiên sự dân, để hoàn thành sứ mạng vi nhân trên cõi thế, nên chi ngoai cảnh không làm lay động được tâm xuân.”<sup>41</sup>*

*“Người sứ mạng Thiên ân chiến thắng được khi nào làm cho kẻ thù trở nên thân, người ghét trở nên bạn. Có như thế thì xuân mới vĩnh viễn trường tồn trong lòng người Thiên ân sứ mạng, phàm nhân trở nên thánh nhân trên con đường tự độ.”<sup>42</sup>*

Đây chính là tinh thần của Mùa Xuân Cao Đài trong ý nghĩa của cơ phục nguyên tái tạo chuyển đời mật kiếp buổi Hạ ngưng sang đời Thánh đức, trong đó, con người đã được Đức Thượng Đế ban trao sứ mạng cùng Trời xây dựng thế giới đại đồng cho nhân loài cùng hạnh hưởng một mùa Xuân an lạc, thái hòa bất diệt trong đức háo sanh của Tạo Hóa, mà trước hết là mỗi người phải biết tận dụng lý Đạo nhiệm mầu để tạo cho chính mình một mùa Xuân miên viễn theo phương cách Cao Đài mà Đức Đại Từ Phụ đã chỉ ra:

*“Phương pháp làm cho các con đủ năng lực và tính chất bảo vệ quyền hạn của địa vị con người đều đặt trọn vào ý nghĩa mùa xuân, vì nó là biểu tượng cho sự ấm áp, cho tình thương nơi Thầy và cho*

41. Vĩnh Nguyên Tự, 03-01 Giáp Dần (25-01-1974).

42. Đức Giáo Tông Đại Đạo Thái Bạch Kim Tinh, Cơ Quan Phổ Thông Giáo Lý **Đại Đạo**, 14-01 Canh Thân (29-02-1980).

*sự sống vĩnh cửu hằng hữu với vũ trụ không gian.*

*Vậy thì các con nên căn cứ vào nghĩa lý ấy mà gìn giữ tâm linh được điều hòa thanh tịnh luôn, hầu nuôi nấng chơn tánh toàn thiện toàn giác của Thầy đã ban cho mỗi con ngày nào.*

*Không cứ phải một mùa xuân cách hạ thu đông, hai mùa xuân hoặc trăm vạn mùa xuân phát sinh vào thời gian ngắn ngủi, mà mùa nào chí những mùa nào, các con vẫn trau luyện tâm mình được tươi nhuận, ấm áp, dịu hiền, không sân hận, không si mê, không tham vọng, thì các con tự khắc đã gần gũi với Thầy rồi đó.<sup>43</sup>*

Thế gian là môi trường thuận lợi nhất để học tập, rèn luyện. Thân xác là phương tiện thích hợp nhất cho sự rèn luyện tại thế gian để phàm tánh và thân mạng thăng hoa thành chơn tánh, chơn mạng trường tồn bất hoại, linh diệu biến thông. Kết quả ấy sẽ đem lại lợi ích cho người tu hành lúc còn sống cũng như sau khi thoát xác. Lúc sống thì thân thể khỏe mạnh, tâm trí sáng suốt, trên thông lý Trời, dưới đạt lý đất, chung quanh thì thấu suốt lòng người; đối với xã hội thì hành động ích lợi cho nhân sanh, giáo dân vi thiện, đưa bước đồng loại trở lại quê xưa, hoàn thành sứ mạng đại thừa thiên đạo. Lúc bỏ xác là đã đủ điều kiện trở về cõi an lạc vô sanh bất diệt.

Đó chính là ý nghĩa của Mùa xuân Cao Đài.

**Hồng Phúc**

(CQPTGLĐĐ, Rằm tháng Chạp Tân Sửu 2021)

---

43. Nam Thành Thánh thất, 01-01 Canh Tuất (06-02-1970).